| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH ĐẠI**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **72**/2017/QĐST – DS | *Bình Đại, ngày 24 tháng 8 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2017/TLST – DS ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài ản".

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: ấp C, xã TL, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

+ *Bị đơn*: Bà Lữ Thị Mỹ T, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: ấp GB, xã TL, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Ông Phạm Văn M, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: KP3, thị trấn BĐ, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lữ Thị Mỹ T và ông Phạm Văn M thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Đ 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Bà Lữ Thị Mỹ T và ông Phạm Văn M có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Đ 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) tiền gốc và 7.875.000 (*Bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm đồng*) tiền lãi. Tổng cộng là 37.875.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lữ Thị Mỹ T và ông Phạm Văn M không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Lữ Thị Mỹ T và ông Phạm Văn M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Đ khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Lãi

suất phát sinh do chậm trả tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Lữ Thị Mỹ T và ông Phạm Văn M tự nguyện chịu: 473.437 đồng (*Bốn trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng*) và còn phải nộp đủ số tiền này.

Bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu: 473.437 đồng (*Bốn trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Đ đã nộp là 902.000 đồng (*Chín trăm lẻ hai nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí, tòa án số: 0005799 ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Đ 428.563 đồng (*Bốn trăm hai mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (PNVKT&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Phạm Quang Hải**